HIỆP ĐỊNH

giữa
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
và
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
về
VỀ HỢP TÁC KIỂM SOÁT MA TUÝ, CÁC CHẤT HƯỚNG THẦN VÀ TIỀN CHẤT

— — — — —

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào (dưới đây gọi tắt là hai Bên),

- Xuất phát từ lòng mong muốn tiếp tục tăng cường quan hệ hữu nghị đặc biệt và sự hợp tác toàn diện vốn có giữa Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào.

- Nhận thức rằng việc sử dụng trái phép và buôn lậu ma tuý tạo nên mối đe doạ nghiêm trọng đối với sức khoẻ con người, kinh tế, an ninh trật tự của cả hai nước.

- Khẳng định quyết tâm của mỗi nước trong đấu tranh chống lạm dụng và buôn lậu ma tuý, phù hợp với thông lệ và luật pháp Quốc tế và nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Đã thoả thuận như sau :

Điều 1

Phù hợp với pháp luật và qui định của nước mình, hai Bên sẽ hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma tuý nhằm ngăn chặn việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép các chất ma tuý, các tiền chất và phương tiện, dụng cụ để sản xuất các chất ma tuý, ngăn chặn tệ nạn nghiện ma tuý.

Điều 2

Để thực hiện điều 1 của Hiệp định, hai Bên sẽ tiến hành hợp tác theo các phương thức sau :

a. Trao đổi thông tin về tình hình chung của công tác phòng chống ma tuý, về hoạt động giữa các cơ quan thi hành pháp luật liên quan của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào.

b. Trao đổi kinh nghiệm trên các lĩnh vực phòng chống tội phạm về ma tuý, tổ chức cai nghiện ma tuý, xoá bỏ việc trồng cây thuốc phiện và các loại cây khác có chứa chất ma túy.

c. Phối hợp kiểm tra, kiểm soát nghiêm ngặt việc mua bán, vận chuyển ma tuý, chất hướng thần và tiền chất qua lại biên giới hai nước ; phối hợp điều tra, xử lý tội phạm buôn bán, vận chuyển ma tuý liên quan đến hai nước.

d. Trao đổi các văn bản pháp luật và các qui định hiện hành của mỗi nước, kinh nghiệm về xây dựng pháp luật, tuyên truyền giáo dục và các lĩnh vực khác có liên quan đến phòng chống ma tuý.

e. Giúp đỡ lẫn nhau về công tác tổ chức, quản lý, chỉ đạo công tác phòng chống ma tuý, đào tạo cán bộ, trang thiết bị phương tiện kiểm soát ma tuý, xét nghiệm giám định các chất ma tuý.

Điều 3

Căn cứ vào pháp luật và qui định của mỗi nước và các thoả thuận đã ký kết, hai Bên phối hợp điều tra và bắt giữ tội phạm về ma tuý. Đồng thời mỗi Bên có trách nhiệm thông báo cho Bên kia khi có yêu cầu về dẫn độ, chuyển giao cho nhau, phù hợp với các qui định của Hiệp định tương trợ tư pháp đã được ký kết giữa Chính phủ hai nước.

Điều 4

Để thực hiện việc trao đổi thông tin thường xuyên, mỗi Bên cử một cơ quan làm đầu mối. Cơ quan đầu mối của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Uỷ ban Quốc gia Phòng chống Ma tuý. Cơ quan đầu mối của Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào là Uỷ ban Trung ương về kiểm soát ma tuý.

Cơ quan đầu mối của Hai Bên sẽ gặp gỡ để thảo luận về vấn đề hợp tác phòng chống ma tuý. Mỗi cơ quan đầu mối sẽ cử ra các Đại biểu của mình để tham dự buổi họp được tổ chức 6 tháng 1 lần, luân phiên tại Việt Nam và Lào. Trong trường hợp cần thiết, các Đại biểu có thể họp bất thường vào thời gian và địa điểm do hai Bên thoả thuận.

Điều 5

Để tăng cường kiểm soát việc vận chuyển và buôn bán ma túy ở khu vực biên giới hai nước, hai Bên thiết lập chế độ liên hệ giữa các tỉnh có chung biên giới. Chính quyền các tỉnh giáp biên giới của hai nước tiến hành giao ban định kỳ ba tháng một lần để trao đổi thông tin và bàn biện pháp cụ thể phối hợp kiểm soát ma tuý.

Các cơ quan chuyên trách kiểm soát ma tuý cấp tỉnh và các chính quyền cấp huyện biên giới hai nước thực hiện chế độ trao đổi về nghiệp vụ kiểm soát ma tuý định kỳ mỗi tháng một lần và có thể gặp nhau đột xuất khi cần thiết. Sau các cuộc làm việc, mỗi Bên phải báo cáo kết quả lên Ban chỉ đạo phòng chống ma tuý cấp trên.

Điều 6

Chi phí đi và về của các đoàn đại biểu sang thăm và làm việc theo các điều khoản của Hiệp định này do Bên cử đoàn đi chịu trách nhiệm.

Chi phí về ăn, ở, đi, lại trong thời gian thăm và làm việc do nước sở tại đài thọ.

Điều 7

Trong quá trình thực hiện Hiệp định này, nếu có vấn đề nảy sinh hay bất đồng, hai Bên cùng nhau giải quyết thông qua đàm phán trên tinh thần hữu nghị đặc biệt và tôn trọng lẫn nhau.

Điều 8

Hiệp định này có giá trị từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực sau 3 tháng kể từ ngày một Bên nhận được thông báo bằng văn bản của phía Bên kia yêu cầu chấm dứt Hiệp định.

Hiệp định này có thể sửa đổi và bổ sung theo thoả thuận của Chính phủ hai Bên.

Hiệp định này làm tại Hà nội, ngày 06 tháng 07 năm 1998 , thành hai bản, bằng tiếng Việt , tiếng Lào và tiếng Anh, các bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác nhau về giải thích, thì bản tiếng Anh sẽ được dùng làm bản đối chiếu./.

TM. CHÍNH PHỦ NƯỚC **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**TM. CHÍNH PHỦ NƯỚC** **CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO**
NGUYỄN MẠNH CẦM	**SOMSAVAT LENGSAVAD**
PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO**	**PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** **BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO**

* TB: Điều 3 của Hiệp định này sẽ không có hiệu lực nếu hai Bên không ký kết Hiệp ước chung về hợp tác luật pháp.

ສັນຍາ

ລະຫວ່າງ

ລັດຖະບານ ສາທາລະນະລັດ ສັງຄົມນິຍົມ ຫວຽດນາມ

ແລະ

ລັດຖະບານ ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ

ວ່າດ້ວຍການຮ່ວມມື ໃນການຄວບຄຸມຢາເສບຕິດ, ອັດຖອກລິດຕໍ່ຈິດປະສາດ
ແລະ ເຄມີຕົ້ນທີ່ໃຊ້ເຂົ້າໃນການຜະລິດຢາເສບຕິດ.

****

ລັດຖະບານ ສາທາລະນະລັດ ສັງຄົມນິຍົມຫວຽດນາມ ແລະ ລັດຖະບານ ສາທາລະນະ ລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ, ຊຶ່ງຕໍ່ໄປນີ້ເອີ້ນວ່າ " ຄູ່ສັນຍາ " ,

ດ້ວຍຄວາມປາດຖະໜາທີ່ ຈະສືບຕໍ່ເພີ່ມທະວີການພົວພັນມິດຕະພາບແບບພິເສດ ແລະ ການຮ່ວມມືຮອບດ້ານທີ່ມີມາແລ້ວລະຫວ່າງ ສສ ຫວຽດນາມແລະ ສປປລາວ;

ໂດຍຄຳນຶງເຖິງວ່າການລັກລອບຄ້າຂາຍຢາເສບຕິດ ແລະ ຢາເສບຕິດໃຫ້ໂທດນີ້ເປັນ ການສ້າງໄພຂົ່ມຂູ່ຢ່າງຮ້າຍແຮງຕໍ່ສຸຂະພາບຂອງມະນຸດ, ຕໍ່ເສດຖະກິດ, ຕໍ່ຄວາມສະຫງົບ ແລະ ຄວາມເປັນລະບຽບຮຽບຮ້ອຍຂອງທັງສອງປະເທດ;

ໂດຍຢືນຢັນຄວາມຕັດສິນໃຈຂອງແຕ່ລະປະເທດ ໃນການຕໍ່ສູ້ຕ້ານກັບການລັກລອບຄ້າ ຂາຍຢາເສບຕິດແລະ ຢາເສບຕິດໃຫ້ໂທດ, ໂດຍສອດຄ່ອງກັບປະເພນີ ແລະ ກົດໝາຍ ລະ ຫວ່າງປະເທດ ແລະ ຫລັກການເຄົາລົບເອກະລາດ, ອຳນາດອະທິປະໄຕ ແລະ ຜົນແຜ່ນດິນອັນ ຄົບຖ້ວນຂອງກັນ ແລະ ຫລັກການບໍ່ແຊກແຊງເຂົ້າໃນວຽກງານພາຍໃນຂອງກັນ;

ໄດ້ຕົກລົງເຫັນດີນຳກັນດັ່ງຕໍ່ລົງໄປນີ້:

ມາດຕາ 1

ໂດຍອີງໃສ່ບັນດາລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍຂອງແຕ່ລະປະເທດ, ຄູ່ສັນຍາ ຈະຮ່ວມມືກັນ ຢ່າງແໜ້ນແຟ້ນໃນການກັນ, ຕ້ານ ແລະ ຄວບຄຸມຢາເສບຕິດແນໃສ່ສະກັດກັ້ນການຜະລິດ, ການເກັບຮັກສາ, ການຊື້ຂາຍ, ການຂົນສົ່ງ, ການຊົມໃຊ້ທີ່ຜິດກົດໝາຍບັນດາຢາເສບຕິດ, ວັດຖຸອອກລິດຕໍ່ຈິດປະສາດ, ບັນດາທາດເຄມີຕົ້ນ ແລະ ສານລະລາຍ ຊຶ່ງອາດຈະຖືກນຳໃຊ້ເຂົ້າໃນ ການລັກລອບຜະລິດຢາເສບຕິດ, ເພື່ອປ້ອງກັນການຕິດຢາເສບຕິດ.

ມາດຕາ 2

ເພື່ອປະຕິບັດມາດຕາ 1, ຄູ່ສັນຍາຈະຮ່ວມມືກັນຕາມວິທີການດັ່ງລຸ່ມນີ້:

ກ. ແລກປ່ຽນຂ່າວສານກ່ຽວກັບສະພາບການລວມທາງດ້ານການປ້ອງກັນ ແລະ ການ ຄວບຄຸມຢາເສບຕິດ, ການເຄື່ອນໄຫວດ້ານການປະຕິບັດກົດໝາຍກ່ຽວພັນກັບ ບັນຫາຢາເສບຕິດ ຂອງ ສປປລາວ ແລະ ສສ ຫວຽດນາມ.

ຂ. ແລກປ່ຽນບົດຮຽນໃນການປ້ອງກັນ ແລະ ປາບປາມຢາເສບຕິດ, ໃນການປິ່ນປົວ ແລະ ຟື້ນຟູສຸກຂະພາບຂອງຜູ້ຕິດຢາເສບຕິດ ແລະ ໃນການລົບລ້າງການປູກຢາ ຝິ່ນ ແລະ ການປູກພືດເສບຕິດ ທີ່ຜິດກົດໝາຍອື່ນໆ.

ຄ. ປະສານງານເພື່ອກວດກາ ແລະ ຄວບຄຸມຢ່າງເຂັ້ມງວດຕໍ່ການລັກລອບຄ້າຂາຍຢາ ເສບຕິດ ແລະ ວັດຖຸອອກລິດຕໍ່ຈິດປະສາດຂ້າມຊາຍແດນຂອງທັງ ສອງປະ ເທດ; ກໍ່ຄືແລກປ່ຽນຂ່າວສານໃນດ້ານການສອບສວນ ແລະ ຕັດສິນຜູ້ລັກລອບຄ້າ ຂາຍຢາເສບຕິດຂ້າມຊາຍແດນຂອງທັງ ສອງປະເທດ;

ງ. ແລກປ່ຽນຂ່າວສານ ດ້ານລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍ ຂອງແຕ່ລະປະເທດທີ່ມີຢູ່ ແລະ ແລກປ່ຽນບົດຮຽນໃນການສ້າງກົດໝາຍ, ການໂຄສະນາ, ການສຶກສາ ແລະ ຂົງ ເຂດອື່ນໆທີ່ພົວພັນເຖິງຢາເສບຕິດ.

ຈ. ເພື່ອຊ່ວຍເຫລືອຊຶ່ງກັນ ແລະ ກັນທາງດ້ານການຈັດຕັ້ງ, ການຄຸ້ມຄອງ ແລະ ການ ຊີ້ນຳ ບຳພາຕ້ານຢາເສບຕິດ ແລະ ວຽກງານການເຄື່ອນໄຫວປ້ອງກັນຢາເສບຕິດ, ການຝຶກອົບຮົມພະນັກງານ, ເຕັກນິກໃນການສອບສວນ ແລະ ອຸປະກອນສຳລັບ ການວິເຄາະຢາເສບຕິດ.

ມາດຕາ 3 *

ອີງໃສ່ບັນດາລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍຂອງທັງສອງປະເທດ ແລະ ສັນຍາທີ່ເຊັນກັນ, ຄູ່ສັນຍາຈະປະສານງານເພື່ອດຳເນີນການສອບສວນ ແລະ ຈັບກຸມ ຜູ້ຮ້າຍທີ່ລັກລອບຄ້າຂາຍຢາເສບຕິດ. ນອກຈາກນັ້ນ, ແຕ່ລະຝ່າຍມີຄວາມຮັບຜິດຊອບໃນການແຈ້ງໃຫ້ອີກຝ່າຍນຶ່ງໃນເມື່ອມີການຮ້ອງຂໍກ່ຽວກັບການສົ່ງຜູ້ຮ້າຍຂ້າມແດນ, ໂດຍອີງໃສ່ຫລັກການຂອງສົນທິສັນຍາວ່າດ້ວຍການຮ່ວມມືທາງດ້ານຍຸດຕິທຳ ກ່ຽວກັບບັນຫາທາງແພ່ງ ແລະທາງອາຍາທີ່ລັດຖະບານ ທັງສອງປະເທດໄດ້ລົງລາຍເຊັນແລ້ວ.

ມາດຕາ 4

ເພື່ອໃຫ້ມີການແລກປ່ຽນຂ່າວສານຮ່ວມກັນເປັນປະຈຳ, ແຕ່ລະຝ່າຍຈະຕ້ອງແຕ່ງຕັ້ງຫ້ອງການຜູ້ຕາງໜ້າໃນນາມເປັນອົງການປະຕິບັດ ຈຸດປະສົງເປົ້າໝາຍຂອງສັນຍາສະບັບນີ້. ລັດຖະບານ ສາທາລະນະລັດ ສັງຄົມນິຍົມຫວຽດນາມ ຈະແຕ່ງຕັ້ງຫ້ອງການຄະນະກຳມະການຄວບຄຸມຢາເສບຕິດແຫ່ງຊາດຫວຽດນາມ (OVNDCC) ເພື່ອເຮັດໜ້າທີ່ເປັນອົງການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ. ສ່ວນ ລັດຖະບານ ສປປລາວ ຈະແຕ່ງຕັ້ງຄະນະກຳມະການແຫ່ງຊາດລາວເພື່ອກວດກາ ແລະຄວບຄຸມຢາເສບຕິດ ເພື່ອເຮັດໜ້າທີ່ເປັນອົງການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດສັນຍາສະບັບນີ້.

ທັງ 2 ຝ່າຍຈະຈັດຕັ້ງຄະນະຮ່ວມມືເພື່ອການປ້ອງກັນ ແລະ ຄວບຄຸມຢາເສບຕິດຊຶ່ງມາຈາກອົງການປະຕິບັດຂອງທັງ 2 ປະເທດ. ແຕ່ລະຝ່າຍຈະແຕ່ງຕັ້ງຜູ້ເຂົ້າຮ່ວມໃນຄະນະຂອງຕົນ ແລະປະຊຸມກັນໃນທຸກໆ 6 ເດືອນໂດຍການຫັດປ່ຽນກັນເປັນເຈົ້າພາບຢູ່ໃນ ສປປລາວ ແລະ ຢູ່ ສສ ຫວຽດນາມ. ໃນກໍລະນີທີ່ມີຄວາມຈຳເປັນ ຮີບດ່ວນ, ຄະນະນີ້ອາດຈະມີການປະຊຸມສະໄໝວິສາມັນຊຶ່ງວັນເວລາ ແລະ ສະຖານທີ່ຈະຕ້ອງໄດ້ປຶກສາຫາລື ແລະ ຕົກລົງນຳກັນ.

ມາດຕາ 5

ເພື່ອເປັນການເພີ່ມທະວີການຄວບຄຸມການລັກລອບຄ້າຂາຍ ແລະ ການຂົນສົ່ງຢາເສບຕິດທີ່ຜິດກົດໝາຍ ຕາມຊາຍແດນ ລະຫວ່າງ 2 ປະເທດ, ຄູ່ສັນຍາຈະສ້າງຕັ້ງການຕິດຕໍ່ທາງກົດໝາຍລະຫວ່າງແຂວງຂອງ 2 ປະເທດທີ່ມີຊາຍແດນຕິດກັນ. ເຈົ້າໜ້າທີ່ທ້ອງຖິ່ນຂອງ

ແຂວງທີ່ມີຊາຍແດນຕິດກັນຈະຕ້ອງປະຊຸມກັນທຸກ 3 ເດືອນ ເພື່ອແລກປ່ຽນຂ່າວສານ ແລະ ຊອກຫາມາດຕະການເພື່ອຄວບຄຸມຢາເສບຕິດ.

ອົງການວິຊາສະເພາະດ້ານການຄວບຄຸມຢາເສບຕິດໃນຂັ້ນແຂວງ ແລະ ອຳນາດການປົກຄອງຂັ້ນເມືອງທີ່ມີຊາຍແດນຕິດກັນຂອງ 2 ປະເທດຈະຕ້ອງປະຊຸມກັນທຸກເດືອນຫລືພົບປະກະທັນຫັນໃນກໍລະນີ ມີຄວາມຈຳເປັນເພື່ອປຶກສາຫາລື ແລະ ແລກປ່ຽນບົດຮຽນດ້ານການຄວບຄຸມຢາເສບຕິດ.

ມາດຕາ 6

ຄ່າປີ້ຍົນໄປ-ກັບ ສຳລັບຜູ້ແທນທີ່ໄປຢ້ຽມຢາມແລະ ເຮັດວຽກພາຍໃຕ້ສັນຍາສະບັບນີ້ຈະແມ່ນລັດຖະບານຂອງຝ່າຍທີ່ສົ່ງໄປເປັນຜູ້ຮັບຜິດຊອບ.

ຄ່າຂົນສົ່ງພາຍໃນປະເທດ, ຄ່າພັກເຊົາ ແລະ ອາຫານສຳລັບຄະນະຜູ້ແທນໃນໄລຍະເວລາເຮັດວຽກຢ້ຽມຢາມຈະແມ່ນປະເທດເຈົ້າພາບເປັນຜູ້ຮັບຜິດຊອບ.

ມາດຕາ 7

ທຸກຂໍ້ຂັດແຍ່ງ ທີ່ເກີດຂຶ້ນ ຈາກການປະຕິບັດສັນຍາສະບັບນີ້ຈະຖືກແກ້ໄຂໂດຍຜ່ານການເຈລະຈາ ແບບມິດຕະພາບ ລະຫວ່າງຄູ່ສັນຍາທັງ 2 ຝ່າຍ.

ມາດຕາ 8

ສັນຍາສະບັບນີ້ ຈະມີຜົນບັງຄັບໃຊ້ນັບແຕ່ມື້ລົງລາຍເຊັນເປັນຕົ້ນໄປ ແລະ ຈະຍັງຄົງມີຜົນບັງຄັບໃຊ້ ຈົນກວ່າຄູ່ສັນຍາຝ່າຍໃດຝ່າຍນຶ່ງໄດ້ຮັບແຈ້ງການເປັນລາຍລັກອັກສອນ ຢ່າງຫນ້ອຍ 3 ເດືອນ ກ່ອນຫນ້າມື້ທີ່ຕ້ອງການໃຫ້ສັນຍານີ້ໝົດອາຍຸ.

ສັນຍາສະບັບນີ້ ອາດຈະຖືກເພີ່ມເຕີມ ຫລື ດັດແປງ ແກ້ໄຂ ໂດຍການຕົກລົງເປັນລາຍລັກອັກສອນຈາກລັດຖະບານທັງ 2 ປະເທດ.

ເຮັດທີ່ ຮ່າໂນຍ ໃນວັນທີ່ 06 ກໍລະກົດ ປີ ນຶ່ງພັນເກົ້າຮ້ອຍເກົ້າສິບແປດ ເປັນ 2 ສະບັບຕົ້ນ, ເປັນ ພາສາຫວຽດນາມ, ພາສາລາວ ແລະ ພາສາອັງກິດ ທັງໝົດທຸກສະບັບມີຄຸນຄ່າຖືກຕ້ອງຕາມກົດໝາຍເທົ່າທຽມກັນ. ໃນກໍລະນີມີຄວາມເຫັນແຕກຕ່າງກັນໃດນຶ່ງ ສະບັບພາສາອັງກິດຈະໃຊ້ເປັນບ່ອນອ້າງອີງ.

ຕາງໜ້າລັດຖະບານ ແຫ່ງ ສາທາລະນະລັດ ສັງຄົມນິຍົມ ຫວຽດນາມ	ຕາງໜ້າລັດຖະບານ ແຫ່ງ ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ
ຫງວຽນ ແມັງ ເກີມ ຮອງນາຍົກລັດຖະມົນຕີ, ລັດຖະມົນຕີ ວ່າການກະຊວງການຕ່າງປະເທດ	ສົມສະຫວາດ ເລັ່ງສະຫວັດ ຮອງນາຍົກລັດຖະມົນຕີ ລັດຖະມົນຕີ ວ່າການກະຊວງການຕ່າງປະເທດ

* <u>ໝາຍເຫດ:</u> ສໍາລັບມາດຕາ 3 ຂອງສັນຍາສະບັບນີ້ຈະມີຜົນບັງຄັບໃຊ້ໄດ້ກໍ່ຕໍ່ເມື່ອຄູ່ສັນຍາໄດ້ເຊັນສົນທິສັນຍາວ່າດ້ວຍການຮ່ວມມືທາງດ້ານຍຸດຕິທໍາກ່ຽວກັບບັນຫາທາງແພ່ງ ແລະທາງອາຍາແລ້ວເທົ່ານັ້ນ.

AGREEMENT

between

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

and

THE GOVERNMENT OF THE LAO PEOPLE'S DEMOCRATIC REPUBLIC

on

the Cooperation in the Narcotic Drugs, Psychotropic Substances and Precursor Chemicals Control

---

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Lao People's Democratic Republic, hereinafter called " The Parties ",

Wishing to further strengthen the special and existing friendship and the comprehensive cooperation between the Socialist Republic of Vietnam and the Lao People's Democratic Republic.

Realizing that illicit drugs trafficking and drugs abuse seriously threaten people's health, economics and social order and security of both Countries ;

Reaffirming the determination of each Country in the fight against illicit drugs trafficking and drugs abuse, in respect of the International Conventions and practices and in strict conformity with the International law, as well as respecting independence, the sovereignty and territorial integrity of States and following the principles of non-interference in the internal affairs of States ;

Have agreed as follows :

Article 1

In accordance with each Countries' s laws and regulations, the two Parties shall closely cooperate in controlling and preventing the production, storage, possession, trading, trafficking, illicit use of narcotic drugs, psychotropic substances and precursor chemicals and solvents which may be used in illicit manufacturing narcotic drugs, in order to prevent drugs addictions.

Article 2

To carry out the article 1, the Parties shall cooperate in the following methods :

a. Exchange information on the general situation in narcotic drugs control and prevention, on the activities of law enforcement relating to narcotic drugs of the Socialist Republic of Vietnam and of the Lao People's Democratic Republic.

b. Exchange experiences in anti-narcotics drugs combat and illicit drugs prevention, in organizing treatment and rehabilitation for drugs addicts, and in eradicating opium poppy and other illicit cultivation.

c. Co-ordinate to examine and control strictly the illicit trafficking and selling of narcotic drugs and psychotropic substances over the borders between the two Countries; as well as co-ordinate in investigation and judgment the illicit narcotic drugs traffickers in the two countries.

d. Exchange information on the existing laws and regulations of each Country, and exchange experiences in formulating laws, propaganda, education and other field relating to narcotic drugs.

e. To assist each other in organizing, managing and directing the anti-drugs and drugs prevention activities, staffs training, investigative techniques and equipment for drugs examination.

Article 3

Base on the law and regulations of the two Countries and the signatory agreements, the Parties shall co-ordinate to investigate and arrest the drugs criminals. In addition to it, each Party has responsibility to inform the other upon request on extradition of criminals, according to the principles of the Mutual Legal Assistance Treaty which were signed by the Governments of the two Countries.

Article 4

For the frequency of information exchange, each Party shall designate a representative office as the implementing agency for the purpose of this agreement. The Government of the Socialist Republic of Vietnam shall designate the Office of Vietnam National Drugs Control Committee (OVNDCC) to act as an

implementing agency for the purpose of this agreement. The Government of the Lao People's Democratic Republic shall designate the National Commission for Drugs Control and supervision to act as an implementing agency for the purpose of this agreement.

The implementing agencies of the two countries will meet to discuss general cooperation for drug control and prevention. Each Party shall designate its own representatives from the implementing agencies to participate to the meeting which will be held every 6 months in alternative rotation in the Socialist Republic of Vietnam and in the Lao People's Democratic Republic. In case of need, special meeting will be organized, for which time and place will be discussed and agreed by the two parties.

Article 5

Strengthening the control over illicit drugs trafficking and transportation along the border between two Countries, the Parties shall establish a legal connection between Provinces of two Countries that have common border. The local Authority of the border Provinces shall meet every quarter in order to exchange information and to find the measures on drug control.

The specialized Agencies on drugs control at the provincial level and Authority of the border districts of the two Countries shall meet every month, when need be , to discuss and exchange the drugs control experiences.

Article 6

The travel expenses for Delegates who are working under this agreement will be paid for by their Government.

The transport, accommodation and meals for delegation during the period of working visit will be taken care for by the Authority of the host Country.

Article 7

Any dispute or difference arising out of this Agreement shall be settled amicably through negotiating between Parties

Article 8

This Agreement will entry into force upon signature and shall remain in force until terminated by either Party by giving at least 3 months written notice.

This Agreement may be supplemented or amended by agreement in writing of the Government of the two Countries.

Done in Hanoi on the 6 July, one thousand nine hundred ninety eight in two original each in Vietnamese, Lao and English languages,. All texts being equally authentic. In case of doubt, however, the English text shall prevail.

For the Government of the Socialist Republic of Vietnam	For the Government of the Lao People's Democratic Republic
NGUYEN MANH CAM	SOMSAVAT LENGSAVAD
Vice Prime Minister Minister of Foreign Affairs	Vice Prime Minister Minister of Foreign Affairs

* NB: The Article 3 of this Agreement will not enter into force unless the Parties signed the Mutual Legal Cooperation Treaty.